

Số: 2131 /KLTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát tại xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Chân Thiện Mỹ

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-ĐCKS ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác liên quan trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát trên địa bàn tỉnh Yên Bái, trong 03 ngày 12, 13 và 28 tháng 5 năm 2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động khai thác, sử dụng đá hoa tại khu vực Làng Lạnh II, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Chân Thiện Mỹ.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Chân Thiện Mỹ hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên số 5200275018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 5 năm 2007, thay đổi lần thứ 6 ngày 28 tháng 12 năm 2015, trong ngành nghề kinh doanh có khai thác, chế biến và mua bán các loại khoáng sản.

2. Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép khai thác đá hoa tại khu vực Làng Lạnh II, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 809/GP-BTNMT ngày 04 tháng 5 năm 2010 (diện tích khu vực khai thác 35,7ha; độ sâu khai thác đến mức +100 m; trữ lượng khai thác đá hoa làm ốp lát 2.577.150 m³; đá hoa làm bột carbomat canxi 23.797.812 tấn; công suất khai thác đá hoa làm ốp lát 89.640 m³/năm; đá hoa làm bột carbomat canxi 827.750 tấn/năm; thời hạn khai thác 30 năm, kể từ ngày ký giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 1,25 năm).

3. Sản lượng khai thác năm 2014: 260,9 m³ đá hoa làm ốp lát, 2.505 m³ đá hoa làm bột carbomat canxi; năm 2015: 151,21 m³ đá hoa làm ốp lát, 9.243,88 m³ đá hoa làm bột carbomat canxi.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác.



- Đã thực hiện việc đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, thông báo ngày bắt đầu khai thác với cơ quan chức năng của địa phương.

- Đã nộp thiết kế mỏ và văn bản phê duyệt cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái (Quyết định số 125/QĐ-CTM-KH ngày 08 tháng 10 năm 2010 của Giám đốc Công ty phê duyệt thiết kế mỏ đá hoa Làng Lạnh II, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái).

- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với số tiền 1.183.331.000 đồng vào Cục thuế tỉnh Yên Bái.

- Đã bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Công, kỹ sư khai thác mỏ làm Giám đốc điều hành mỏ (Quyết định số 01QĐ/CTM-05/2015 ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Giám đốc Công ty) và đã thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực của Giám đốc điều hành mỏ cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đã lập và nộp Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản; Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản các năm 2014, 2015 cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản ở Trung ương và địa phương.

- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác các năm 2014, 2015.

2. Về lĩnh vực khác liên quan

*** Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**

Đã có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (số 05/GP-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2016) của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái; Giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (số 11/2016 ngày 15 tháng 01 năm 2016) của Sở Công thương tỉnh Yên Bái cho phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác khoáng sản tại mỏ đá hoa khu vực Làng Lạnh II, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

*** Về lĩnh vực đất đai**

Công ty đã ký hợp đồng thuê đất số 56/2010/HĐTD ngày 29 tháng 12 năm 2010 với Sở Tài nguyên và Môi trường; tổng diện tích thuê đất là $S = 956.188,5 \text{ m}^2$ tại thị trấn Yên Thế và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản, làm hành lang an toàn, xây dựng các công trình phụ trợ. Thời gian thuê đất từ 22 tháng 11 năm 2010 đến hết ngày 04 tháng 5 năm 2040.

*** Về lĩnh vực môi trường**

Ngày 27 tháng 11 năm 2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái có Quyết định số 1877/QĐ-UBND phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đá hoa trắng khu vực Làng Lạnh II, xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 10 tháng 12 năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái có Quyết định số 2724/QĐ-UBND phê duyệt Dự án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đá hoa trắng khu vực Làng Lạnh II, xã Liễu Đô, huyện Lục

Yên, tỉnh Yên Bái. Theo đó, tổng số tiền ký quỹ là 6.637.100.000 đồng chia làm 24 lần. Lần 1, số tiền: 995.564.000 đồng; các lần tiếp theo số tiền: 194.536.000 đồng. Công ty đã ký quỹ môi trường tại Quỹ bảo vệ Môi trường tỉnh Yên Bái với số tiền 65.185.000 đồng.

Quan trắc môi trường: năm 2014 mới thực hiện việc quan trắc 01 lần/năm, chưa đầy đủ về tần suất so với quy định trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt (2 lần/năm). Năm 2015 đã thực hiện đầy đủ với tần suất 2 lần/năm.

*** Về lĩnh vực tài nguyên nước**

Công ty đã lập và nộp hồ sơ xin cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái (Phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số 84/STNMT-PN ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường). Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang thẩm định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản gồm các nội dung: cấm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, thông báo ngày bắt đầu khai thác với cơ quan chức năng của địa phương; lập, phê duyệt và nộp thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản ở địa phương; bổ nhiệm và thông báo về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ cho cơ quan có liên quan của địa phương; lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản ở Trung ương và địa phương; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khoáng sản

a) Chưa nộp hồ sơ thiết kế mỏ đã phê duyệt về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

b) Chưa thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

c) Khai thác chưa đúng thiết kế kỹ thuật thi công đã được phê duyệt về vị trí khai thác, vị trí đổ thải.

d) Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác lập năm 2014 chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Thông tư 02/2013/TT-BTNMT ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản.

đ) Chưa hoàn thiện việc xây dựng các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

e) Số tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường chưa nộp đầy đủ theo quy định.

Xét việc Công ty đã có văn bản thông báo về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mô cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản ở địa phương (Sở Tài nguyên và Môi trường), Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam không xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi: Chưa thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mô cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Chân Thiện Mỹ

Yêu cầu Công ty:

a) Nộp hồ sơ thiết kế mỏ và văn bản phê duyệt về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

b) Thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

c) Khai thác đúng thiết kế kỹ thuật thi công đã phê duyệt. Khai thác đúng phạm vi theo ranh giới khu vực khai thác ghi trong Giấy phép khai thác khoáng sản.

d) Lập Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác đầy đủ nội dung theo quy định tại Thông tư 02/2013/TT-BTNMT ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

đ) Hoàn thiện việc xây dựng các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

e) Nộp tiền ký quỹ môi trường đầy đủ theo quy định.

Công ty có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại, vi phạm nêu trên gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái trước ngày 30/9/2016. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Đối với UBND tỉnh Yên Bái

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Chân Thiện Mỹ đối với các yêu cầu nêu trên./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Sở TN&MT tỉnh Yên Bái;
- Cty TNHH SX&TM Chân Thiện Mỹ;
- Lưu VP, KSMB, T (10).

(để báo cáo);

cho P

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Đỗ Cảnh Dương